

Bản án số: **20/2019/HSST**

Ngày: 10/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thị Minh Thu;**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Đ Anh** - Cán bộ Đoàn thanh niên;

Ông Đào Văn Triển

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đình Tĩnh - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Phan N, sinh ngày 16/8/2001; Nơi ĐKKHKT và trú tại: 01/222/70 Tổ dân phố Trung 6, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hoá 11/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: N; con ông Nguyễn Phan Th, sinh năm 1971, nghề nghiệp: Làm ruộng; con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1970, nghề nghiệp: Làm ruộng; Bị cáo là con 01.

Tiền án, tiền sự: Không;

Danh chỉ bản số 358 do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 12/9/2018; bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 03/9/2018; Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 12/9/2018, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn « Cấm đi khỏi nơi cư trú ». Có mặt

Đại diện của bị cáo: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1970 - Nơi ĐKKHKT và trú tại: 01/222/70 Tổ dân phố Trung 6, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (là mẹ bị cáo). Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Công Đ - Trợ giúp viên pháp lý,

Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt

Bị hại:

+ Chị Lê Thị Châu A, sinh ngày 15/01/2001; Nơi ĐKKHKT và trú tại: Tổ 17 phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

Đại diện của chị Châu A: Bà Phan Thị Phong Ch, sinh năm 1965 - Nơi ĐKKHKT và trú tại: Tổ 17 phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. (mẹ đẻ). Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 8 giờ 45 phút, ngày 03/9/2018 cơ quan công an phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiếp nhận đơn trình báo của chị Lê Thị Châu A, sinh ngày 15/01/2001; Nơi ĐKKHKT và trú tại: Tổ 17 phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội về việc: vào khoảng 16 giờ ngày 02/9/2018, tại nhà Phan Văn Thành ở Tổ dân phố Trung 7 phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội các đối tượng Vi Văn Đ, sinh năm 1998, Phan Văn Th, sinh năm 2000, Nguyễn Phan N, sinh năm 2001 có hành vi hiếp dâm chị Châu A.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 03/9/2018 tại số nhà 46, ngõ 70, Tổ dân phố Trung 7, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội ghi nhận: Hiện trường nơi xảy ra vụ việc tại số nhà 46, ngõ 70, Tổ dân phố Trung 7, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Cửa vào nhà số 46 dạng cửa sắt hàn kín có khung đỡ, đầu có bánh xe dạng kéo ngang. Nhà số 46 được kết cấu xây dựng 02 tầng hình chữ “L”, có một cửa ra vào dạng 04 cánh bằng gỗ màu nâu trên có tấm kính nhỏ trắng, tình trạng mở. Trong nhà có 01 cầu thang dẫn lên tầng 2. Hiện trường chính của sự việc được xác định tại phòng bên phải cầu thang hướng đi lên. Cửa vào phòng trong tình trạng mở vào trong. Cửa vào phòng dạng cửa nhôm kính màu trắng, khóa tay nắm cao cách đất 1.1m, không có dấu hiệu bị cạy phá. Sát tường đối diện cách tường trái (hướng đi vào trong) 0,15m cách mép cửa 0,45m có kê 01 đệm kích thước 1,2m x 2,2m trên có ga trải hình hoa văn sát tường, đối diện trên đệm có để nhiều quần áo nữ và gối để lẫn lộn. Cách mép cửa ra vào 0,45m. Phía cuối nệm sát tường trái có 01 chăn dạng nhung được để cuộn tròn. Sát tường đối diện cách nệm 0,40m có 01 bọc quần áo được gói trong túi nhựa màu trắng. Trên tường đối diện có 02 túi xách màu đen không có dấu hiệu bị lục soát. Cách mép cửa ra vào 0,2m có 01 quạt cây được kê sát tường. Tại vị trí sát tường trái và sát tường sau cách mép cửa 2,4m có kê 01 nệm màu xám bên trên không trải ga kích thước 1x2m phía trên nệm sát tường phải để 01 chăn dạng nhung cuộn dài không gấp. Tại vị trí tường phải cách đất 01 m có 01 cửa sổ gồm 2 cánh trong tình trạng đóng chốt. Mở rộng hiện trường không phát

hiện dấu vết gì khác.

Biên bản làm việc hồi 16 giờ 40 phút ngày 03/9/2018 tại Trung tâm pháp y thành phố Hà Nội, tiến hành khám giám định pháp y tình dục đối với Lê Thị Châu A, sinh năm 2001, trú tại Tổ 17 phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Sơ bộ đánh giá kết quả khám giám định như sau: Tỉnh tiếp xúc tốt, thể trạng trung bình, vùng lưng trên giữa hai vai có một vết xăm tròn đường kính khoảng 3cm. Ngoài ra trên thân mình không có vết sung nề, bầm tím, không xây xước, không rách da, chảy máu. Bộ phận sinh dục ngoài phát triển bình thường. Màng trinh rách cũ, rộng, vị trí từ 5h đến 7h, không có vết rách mới, không bầm tím. Vùng hố tiền đình có một vết trượt niêm mạc nhỏ kích thước khoảng (0,5x0,5)cm, không chảy máu, nền vết trượt đỏ hồng. Các thành âm đạo cổ tử cung và lỗ hậu môn bình thường. Siêu âm: không có thai trong ổ tử cung. Lấy dịch âm đạo và mẫu dấu vết trên quần lót, thử test phát hiện dấu vết tinh dịch: âm tính (không có).

Ngày 03/9/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định tạm giữ đối với Nguyễn Phan N về tội Hiếp dâm.

Ngày 03/9/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số 473 trưng cầu giám định pháp y tình dục đối với Lê Thị Châu A. Tại Kết luận giám định pháp y tình dục số 852 ngày 19/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tại thời điểm giám định toàn thân cháu Lê Thị Châu A không có vết sung nề bầm tím, không xây xước, không rách da chảy máu. Không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe.

- Màng trinh rách cũ vị trí từ 5 giờ đến 7 giờ, rách rộng. Không có vết rách mới, không xây xước, bầm tím.

- Test phát hiện dấu vết tinh dịch - PSA Card (dịch âm đạo và dấu vết trên quần lót): Âm tính.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 02/9/2018, chị Lê Thị Châu A cùng bạn là Nguyễn Ngọc K (SN 2001, HKTT: TDP Yên Nội 3, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội), Nguyễn Thu Tr (SN 2001, HKTT: TDP Viên 2, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội) đến nhà Phan Văn Th (SN 2000) ở Tổ dân phố Trung 7, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội ăn uống. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Châu A ngồi ăn lẩu cùng Th, Nguyễn Phan N, Vi Văn Đ (SN 1998, HKTT: Tổ dân phố Trung 7, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội), Nguyễn Minh Q (SN 2001, HKTT: Tổ dân phố Yên Nội 2, phường Liên Mạc,

quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội), K, Tr, C và T (hiện chưa xác định nhân thân lai lịch) là bạn của Th. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, chị Châu A say rượu, Th, Q và N dìu chị Châu A lên phòng trên tầng 2 để Châu A nằm trong phòng, Quang và N đi xuống tầng 1 dọn dẹp còn Th ở lại phòng do thấy Châu A say rượu, Th dùng tay bóp ngực Châu A thì thấy Châu A mở mắt ra nên Th dừng lại và đi xuống tầng 1. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Đ đi vệ sinh tại tầng 2 của nhà Thành phát hiện Châu A say rượu nằm trong phòng ngủ một mình nên Đ đi đến gần nơi Châu A nằm dùng tay bóp ngực Châu A thì nghe thấy tiếng người gọi Đ xuống chở Công về nên Đ xuống tầng 1 chở C về nhà. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Nguyễn Phan N đi vệ sinh ở tầng 2 nhà Th đi qua phòng Châu A, lợi dụng Châu A say rượu đang nằm mê man N nảy sinh ý định quan hệ tình dục với Châu A. N đi vào phòng, dùng tay vén áo của Châu A lên qua ngực, Châu A mở mắt ra thì thấy N đang đè lên người do say rượu và mệt nên không đẩy N ra được, cũng không kêu lên được, rồi N kéo quần của Châu A xuống đầu gối thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Châu A. Quá trình quan hệ tình dục được khoảng 3 - 4 phút N thấy đau nên dừng lại và nằm bên cạnh Châu A. Lúc này Nguyễn Minh Q mở cửa phòng đi vào phát hiện thấy quần của Châu A bị cởi và bị tụt xuống đầu gối, áo thì vén qua ngực, Q bảo N đi ra. N đi sang phòng cạnh phòng Châu A ngủ tiếp thì nghe thấy tiếng Châu A khóc, N nằm ngủ tiếp. Sau đó Châu A được K, Q, Tr đưa về nhà, ngày 03/9/2018 đến cơ quan công an trình báo.

Tại cơ quan điều tra:

Nguyễn Phan N đã khai nhận hành vi vi phạm như đã nêu trên và khai: Khi quan hệ tình dục với Châu A, trước đó N có uống rượu, và đi ngủ nên khi vào phòng Châu A, N đã tỉnh táo bình thường. Do N thấy Châu A vẫn còn mê man do say rượu, không phản ứng gì, không nói hay kêu ca gì mà chỉ nằm im nên N nảy sinh ý định quan hệ tình dục với Châu A. N không có quan hệ quen biết gì với Châu A, ngày 02/9/2018 là lần đầu tiên N gặp Châu A. Việc quan hệ tình dục với Châu A, N không bàn bạc gì từ trước với ai. Khi quan hệ tình dục với Châu A, N không được sự đồng ý của Châu A.

Chị Lê Thị Châu A khai: Trong lúc ăn uống tại nhà Th, chị uống nhiều rượu nên bị say rượu và không nhớ ai là người đưa lên phòng trên tầng 2. Khi N quan hệ tình dục với chị, chị biết và không đồng ý cho N quan hệ tình dục nhưng do lúc đó

chị bị say rượu nên không phản kháng lại được N. Chị Châu A không yêu cầu bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho N.

Anh Vi Văn Đ, Phan Văn Th khai: Đ, Th chỉ sờ ngực chị Châu A, không quan hệ tình dục với chị Châu A. Đ, Th không bàn bạc với nhau và cũng không bàn bạc với ai về việc sờ ngực chị Châu A.

Anh Nguyễn Minh Q khai: Khoảng 18 giờ ngày 02/9/2018, anh Q nghe thấy bên phòng chị Châu A ngủ có tiếng khóc nên chạy sang. Anh Q thấy N đang nằm cạnh phía bên trái chị Châu A, chị Châu A nằm ngửa, quần bị tụt đến đầu gối, áo bị kéo qua ngực.

Anh Nguyễn Ngọc K và chị Nguyễn Thu Tr khai: Anh K và chị Tr lên tầng 2 thấy chị Châu A đang ở trong phòng ngồi khóc, che người bằng một chiếc chăn nhỏ, quần xộc xệch, quần đùi của chị Châu A bị tụt ngang mông chưa kéo lên hết nên chị Trang đã kéo quần áo lại cho chị Châu A.

Đối với Phan Văn Th và Vi Văn Đ có hành vi dùng tay bóp ngực xâm hại chị Châu A, ngày 30/11/2018 Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi có cử chỉ xúc phạm, danh dự, nhân phẩm của người khác quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ - CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Châu A không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 245/CT-VKS ngày 30/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Phan N về tội “Hiếp dâm” theo khoản 4 Điều 141 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện theo pháp luật: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo hoàn thành việc học.

Người bào chữa: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng bản cáo trạng đã truy tố. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cả về hành vi phạm tội. Phạm tội khi đang tuổi vị thành niên, đang là học sinh, bị hại có đơn xin rút yêu cầu và đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định của bản cáo trạng đã truy tố, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm khoản 4 Điều 141; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án tù 30 tháng đến 36 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Trên cơ sở kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Nguyễn Phan N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y tình dục cùng các tài liệu chứng cứ khác. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 02/9/2018, tại số nhà 46, ngõ 70, tổ dân phố Trung 7, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Phan N (sinh ngày 16/8/2001, tính đến ngày phạm tội là 17 tuổi 17 ngày) lợi dụng chị Lê Thị Châu A (sinh ngày 15/01/2001, tính đến ngày bị xâm hại là 17 tuổi 07 tháng 13 ngày) say rượu không thể tự vệ được đã thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với chị Châu A.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm” được quy định tại Điều 141 Bộ luật hình sự. Thời điểm bị cáo có hành vi giao cấu trái ý muốn với nạn nhân, chị Châu A mới 17 tuổi 07 tháng 13 ngày, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “*Phạm tội đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi*”, theo quy định tại khoản 4 Điều 141 Bộ luật hình

sự. Như vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo còn trẻ, hoàn toàn nhận thức được việc xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của công dân là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn dục vọng bị cáo đã lợi dụng nạn nhân say rượu, không có khả năng tự vệ để thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với chị Châu A. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của người phụ nữ được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nên cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt thể hiện chưa có tiền án, tiền sự; thuộc trường hợp lần đầu bị đưa ra xét xử; bị hại có đơn xin rút đơn trình báo và đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Thời điểm phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi nên xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ hơn mức án áp dụng đối với người đủ 18 tuổi trở lên phạm tội tương ứng và với thời hạn thích hợp ngắn nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Châu A không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên hội đồng xét xử không xét.

[6] Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người bào chữa được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phan N phạm tội “Hiếp dâm”.
2. Áp dụng khoản 4 Điều 141; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 98; khoản 1 Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phan N 40 (Bốn mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 03/9/2018 đến ngày 12/9/2018).

2.2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

2.3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện; Người bào chữa;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP. Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Thu